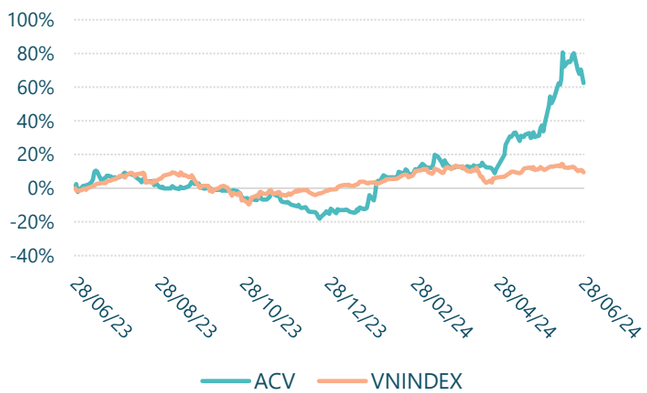
Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (UPCOM: ACV)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	122,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	9.0%	**43.9%**	**90.6%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	61,500 - 135,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	265,588
Số lượng CPLH (CP)	2,176,950,436
KLGD BQ 20 phiên (CP)	533,725
Sở hữu nước ngoài	3.6%
Beta	1.49
EPS	4,808
P/E	25.4

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

5,535

tỷ VNĐ

QoQ: ▼109 | -1.9%

YoY: ▲ 606 | 12.3%

Nợ/VCSH

Q2/24

26.7%

YoY: +/-▲ 0.2%

LN gộp

Q2/24

3,460

tỷ VNĐ

QoQ: ▼140 | -3.9%

YoY: ▲ 503 | 17.0%

ROE (TTM)

Q2/24

20.6%

YoY: +/-▲ 0.5%

LN trước thuế

Q2/24

3,999

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 370 | 10.2%

YoY: ▲ 765 | 23.7%

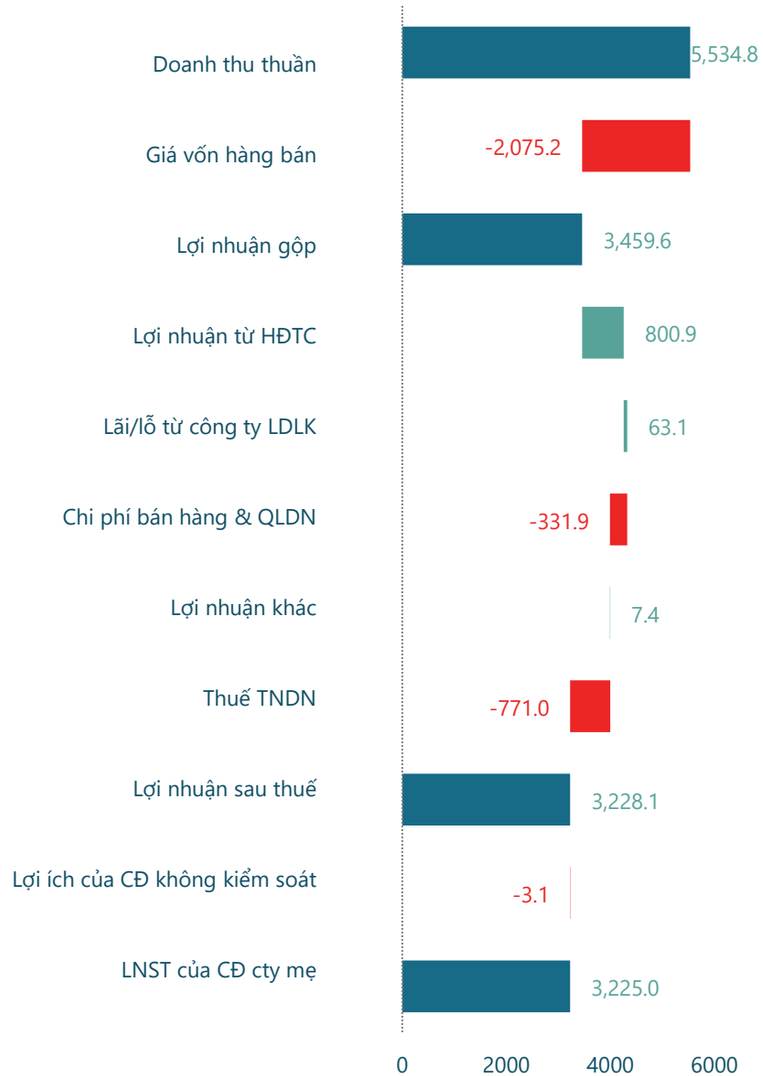
ROA (TTM)

Q2/24

15.7%

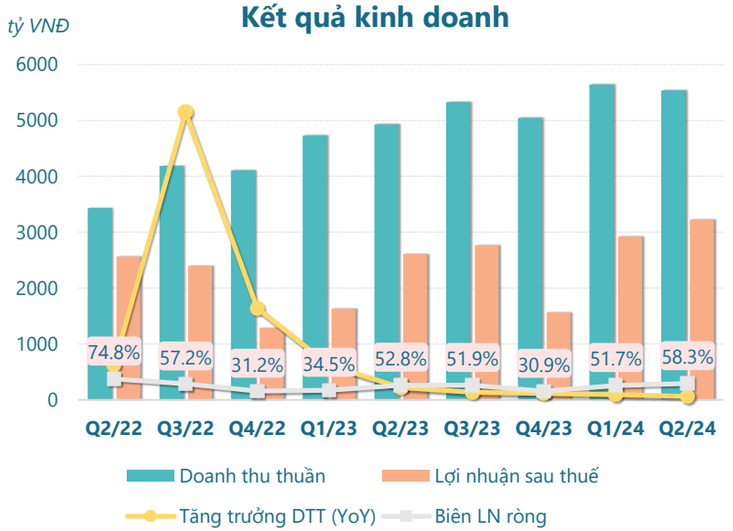
YoY: +/-▲ 0.2%

Kết quả kinh doanh Q2/24



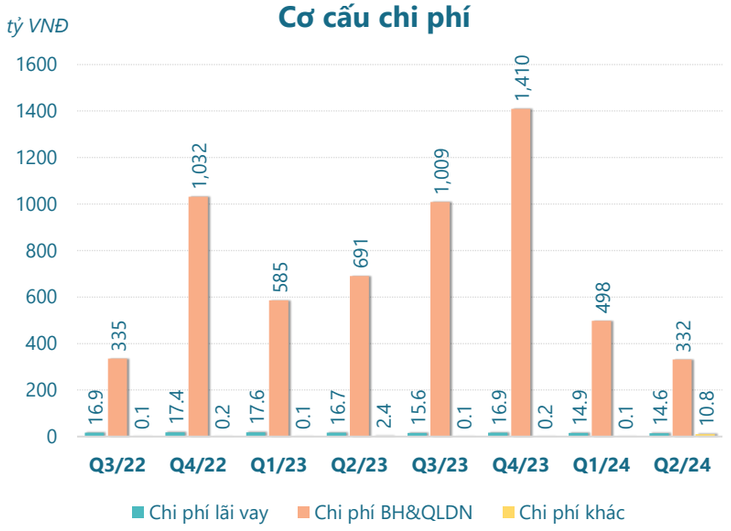
Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (UPCOM: ACV)

FireAnt



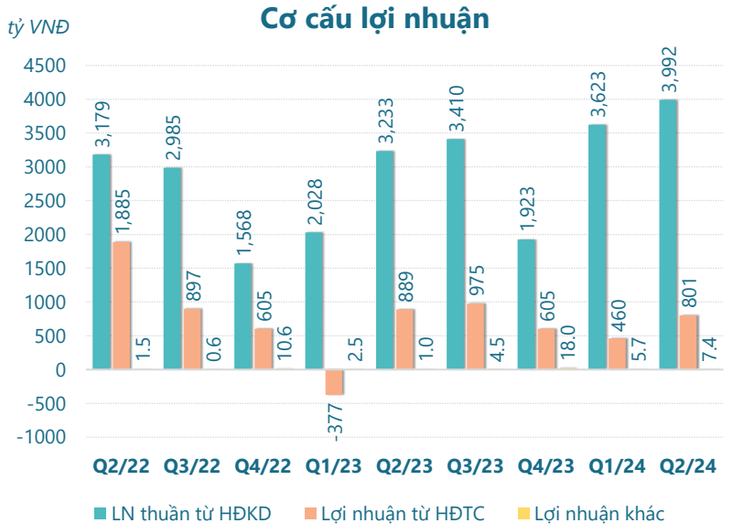
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 3,992 tỷ đồng**, tăng thêm 10.2% so với kỳ trước và cao hơn 23.5% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 800.9 tỷ đồng**, tăng thêm 74.1% so với kỳ trước và thấp hơn 9.87% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 7.38 tỷ đồng**, tăng thêm 28.8% so với kỳ trước và cao hơn 610% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **ACV** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **5,535 tỷ đồng** tăng thêm **12.3%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 3,228 tỷ đồng**, **tăng trưởng 23.8%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **11,178 tỷ đồng** cao hơn 15.7% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 6,149 tỷ đồng** cao hơn 44.9% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **14.56 tỷ đồng** giảm đi 2.41% so với kỳ trước và thấp hơn 12.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **331.9 tỷ đồng** giảm đi 33.3% so với kỳ trước và thấp hơn 51.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **10.80 tỷ đồng** tăng thêm 11900% so với kỳ trước và cao hơn 354% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (UPCOM: ACV)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**5,535**	**5,644**	**-1.9%**	**4,929**	**12.3%**	**11,178**	**9,658**	**15.7%**
Giá vốn hàng bán	2,075	2,044	1.5%	1,973	5.2%	4,119	3,763	9.5%
Lợi nhuận gộp	3,460	3,600	-3.9%	2,957	17.0%	7,059	5,895	19.7%
Doanh thu HĐTC	827	479	72.7%	442	87.2%	1,306	858	52.2%
Chi phí TC	26.6	18.8	41.4%	-446	106%	45.4	346	-86.9%
Chi phí lãi vay	14.6	14.9	-2.3%	16.7	-12.8%	29.5	34.4	-14.2%
LN trong công ty LKLD	**63.1**	**60.8**	**3.8%**	**78.5**	**-19.6%**	**124**	**130**	**-4.8%**
Chi phí bán hàng	89.2	90.4	-1.3%	86.8	2.8%	180	174	3.3%
Chi phí QLDN	**243**	**407**	**-40.4%**	**604**	**-59.8%**	**650**	**1,102**	**-41.0%**
LN thuần từ HĐKD	3,992	3,623	10.2%	3,233	23.5%	7,614	5,261	44.7%
Lợi nhuận khác	**7.38**	**5.73**	**28.8%**	**1.04**	**610%**	**13.1**	**3.58**	**266%**
LN trước thuế	3,999	3,629	10.2%	3,234	23.7%	7,628	5,264	44.9%
Lợi nhuận sau thuế	**3,228**	**2,921**	**10.5%**	**2,607**	**23.8%**	**6,149**	**4,243**	**44.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3,225**	**2,917**	**10.6%**	**2,605**	**23.8%**	**6,142**	**4,238**	**44.9%**

